

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 26 /3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phan Văn Hưng; Ông: Hà Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 05/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn V** – Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1972, tại **huyện Q, tỉnh Nghệ An**.

Nơi cư trú: **bản Luồng, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Hà Văn T** và bà **Trương Thị K** (Đều đã chết) ; Vợ: **Lữ Thị H** (Đã chết), con: 02 người; Tiền án: Ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 22/01/2020; Ngày 08/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 29/01/2023. tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay.

Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: bà **Nguyễn Thị T1** – Trợ giúp viên pháp lý – **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N – Chi nhánh S1**.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Hà Văn V** là người nghiện chất ma túy, khoảng 14 giờ ngày 20/12/2023 bị cáo từ nhà đi nhờ xe người qua đường lên **huyện Q, tỉnh Nghệ An** tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến **xã Q, huyện Q** bị cáo xuống xe và đang đi bộ trên đường thì gặp

một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ và hỏi mua ma túy với người đàn ông đó, người đàn ông đó đã bán cho bị cáo 02 gói hê rô in và 25 viên hồng phiến với số tiền 1.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo lại đi nhờ xe người qua đường về nhà. Về đến nhà bị cáo đã sử dụng 04 viên hồng phiến, 21 viên hồng phiến còn lại bị cáo bỏ trong lọ nhựa và 02 gói hê rô in bị cáo bỏ vào trong lọ nhựa khác nắp được quần băng keo màu đen và cất giấu trên đầu giường của bị cáo để nhằm mục đích sử dụng dần. Trưa ngày 21/12/2023 khi bị cáo đang ở nhà thì bị Công an xã C tiến hành kiểm tra hành chính, khi thấy Công an vào nhà bị cáo đã vớt lọ nhựa chứa hê rô in xuống dưới sàn nhà và định bỏ chạy thì bị khống chế. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ 01 lọ nhựa màu trắng trên đầu giường của bị cáo bên trong có chứa 21 viên nén màu hồng và kiểm tra dưới sàn nhà thu giữ 01 lọ nhựa nắp có quần băng keo đen bên trong có chứa 02 gói chất rắn màu trắng (Nghị là chất ma túy). Công an xã C đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở Công an xã để điều tra xử lý, sau đó bàn giao bị cáo cho Cơ quan điều tra Công an huyện Q để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 49/KL- KTHS (Đ2-MT) ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén màu hồng đồng dạng (Ký hiệu M1) thu giữ của Hà Văn V gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Số viên nén màu hồng đồng dạng thu giữ của Hà Văn V có tổng khối lượng là 02 gam; 02 mẫu chất rắn màu trắng (Ký hiệu M2, M3) thu giữ của Hà Văn V gửi đến giám định là ma túy loại Hê rô in. Số chất rắn màu trắng thu giữ của Hà Văn V có tổng khối lượng 2,9 gam.

Cáo trạng số 14/CT-VKS - HS, ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố bị cáo: Hà Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự.

-Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn V từ 05 (Năm) năm đến 06 (S) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,7 gam Methamphetamine; 2,18 gam Hê rô in và 02 ống nhựa, 02 mảnh bao ni lon, 01 mảnh băng keo và vỏ bao niêm phong cũ.

-Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt để sớm trở về với gia đình, cộng đồng bởi: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ và vợ đều đã chết và bị cáo còn nuôi dưỡng hai người con. Đề nghị căn cứ điểm o khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình

phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và án phí nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt sớm được tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, vào chiều ngày 20/12/2023 bị cáo đi lên xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An và mua với một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ 02 gói hê rô in và 25 viên hồng phiến với số tiền là 1.300.000 đồng, mục đích của bị cáo mua về để sử dụng dần. Sau khi mua được bị cáo đưa số ma túy đó về nhà và đã sử dụng đi 04 viên hồng phiến, còn lại 21 viên bị cáo bỏ vào trong lọ nhựa và 02 gói hê rô in cũng bỏ vào một lọ nhựa khác. Bị cáo đi mua ma túy là do một mình bị cáo thực hiện, số tiền mua ma túy là do bị cáo đi làm thuê mà có, việc bị cáo cất giấu ma túy ở nhà ngoài bị cáo ra không ai biết. Trưa ngày 21/12/2023 khi bị cáo đang ở nhà phát hiện lực lượng Công an đến nhà bị cáo nên bị cáo đã vớt lọ nhựa đựng 02 gói hê rô in xuống dưới sàn nhà và định bỏ trốn nhưng chưa kịp trốn thì bị khống chế. Công an xã C tiến hành kiểm tra đã phát hiện trên đầu giường của bị cáo 01 lọ nhựa bên trong chứa 21 viên hồng phiến và kiểm tra thu giữ dưới sàn nhà bị cáo 01 lọ nhựa bên trong chứa 02 gói hê rô in. Toàn bộ số ma túy bị Công an thu giữ là số ma túy do bị cáo mua ở xã Q, huyện Q vào ngày 20/12/2023 đưa về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được và phù hợp kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh N. Khối lượng chất ma túy bị cáo cất giữ nhằm mục đích để sử dụng là: 02 gam Methamphetamine và 2,9 gam Hê rô in. Tổng khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là: 4,9 gam. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều 249 của Bộ luật hình sự. Ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 22/01/2020; Ngày 08/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 29/01/2023. Tính đến ngày bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã tái phạm và lần này tiếp tục tái phạm. Như vậy lần phạm tội này của bị cáo là Tái phạm nguy hiểm. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đối với hành vi của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ điều tra xử lý.

[3] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra đã thu giữ tại bị cáo: 2,9 gam Hê rô in , quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định 0,72 gam, còn lại 2,18 gam; 02 gam Methamphetamine, quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định 0,3 gam, còn lại 1,7 gam; 02 ống nhựa; 02 mảnh bao ni lon; 01 mảnh băng keo và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là vật cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch Thu tiêu hủy .

[4] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 50; điều 38 của Bộ luật hình sự . Xử phạt: **Hà Văn V** 07 (**B**) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2023.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 2,18 gam Hê rô in; 1,7 gam Methamphetamine; 02 ống nhựa màu trắng; 01 mảnh bao ni lon màu trắng; 01 mảnh bao ni lon màu vàng; 01 mảnh băng keo màu đen và vỏ bao niêm phong cũ. Chi tiết các vật chứng được mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số: 11/QĐ-VKS ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra **Công an huyện Q** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu lập ngày 31/01/2024.

- Án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Hà Văn V** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lô Xuân Diệu